

Tuyên ngôn Độc lập⁽¹⁾

Hỡi đồng bào cả nước,

"Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc."

Lời bất hủ ấy ở trong bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do.

(1) Theo *Hồ Chí Minh toàn tập*. Tập 4 - NXB Chính trị Quốc gia, 2018. Ngoài ra, chúng tôi tham khảo thêm bản ghi âm Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập*. (Chú thích của tác giả, được để không; các chú thích của biên tập đều được làm rõ.)

Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói: Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi.

Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được.

Thế mà hơn 80 năm nay, bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa.

Về chính trị, chúng tuyệt đối không cho nhân dân ta một chút tự do dân chủ nào.

Chúng thi hành những luật pháp dã man. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân tộc ta đoàn kết.

Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu.

Chúng ràng buộc dư luận, thi hành chính sách ngu dân.

Chúng dùng thuốc phiện, rượu cồn để làm cho nòi giống ta suy nhược.

Về kinh tế, chúng bóc lột dân ta đến xương tủy, khiến cho dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều. Chúng cướp không ruộng đất, hầm mỏ, nguyên liệu.

Chúng giữ độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng.

Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lí, làm cho dân ta, nhất là dân cày và dân buôn trở nên bần cùng.

Chúng không cho các nhà tư sản ta ngóc đầu lên. Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn.

Mùa thu năm 1940, phát xít Nhật đến xâm lăng Đông Dương để mở thêm căn cứ đánh Đồng Minh, thì bọn thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, mở cửa nước ta rước Nhật. Từ đó dân ta chịu hai tầng xiềng xích: Pháp và Nhật. Từ đó dân ta càng cực khổ, nghèo nàn. Kết quả là cuối năm ngoái sang đầu năm nay, từ Quảng Trị đến Bắc Kỳ, hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói.

Ngày 9 tháng 3 năm nay, Nhật tước khí giới của quân đội Pháp. Bọn thực dân Pháp hoặc là bỏ chạy, hoặc là đầu hàng. Thế là chẳng những chúng không "bảo hộ" được ta, trái lại, trong 5 năm, chúng đã bán nước ta hai lần cho Nhật.

Trước ngày 9 tháng 3, biết bao lần Việt Minh đã kêu gọi người Pháp liên minh để chống Nhật. Bọn thực dân Pháp đã không đáp ứng lại thẳng tay khủng bố Việt Minh hơn nữa. Thậm chí đến khi thua chạy, chúng còn nhẫn tâm giết nốt số đông tù chính trị ở Yên Bái và Cao Bằng.

Tuy vậy, đối với người Pháp, đồng bào ta vẫn giữ một thái độ khoan hồng và nhân đạo. Sau cuộc biến động ngày 9 tháng 3, Việt Minh đã giúp cho nhiều người Pháp chạy qua biên thùy, lại cứu cho nhiều người Pháp ra khỏi nhà giam Nhật và bảo vệ tính mạng và tài sản cho họ.

Sự thật là từ mùa thu năm 1940, nước ta đã thành thuộc địa của Nhật, chứ không phải thuộc địa của Pháp nữa. Khi Nhật hàng Đồng minh thì nhân dân cả nước ta đã nổi dậy giành

chính quyền, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sự thật là dân ta lấy lại nước Việt Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp.

Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam Độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỉ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa.

Bởi thế cho nên, chúng tôi, lâm thời Chính phủ của nước Việt Nam mới, đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát li hẳn quan hệ với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã kí về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam.

Toàn dân Việt Nam, trên dưới một lòng kiên quyết chống lại âm mưu của bọn thực dân Pháp.

Chúng tôi tin rằng các nước Đồng minh đã công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng ở các Hội nghị Têhêrăng và Cựu Kim Sơn, quyết không thể không công nhận quyền độc lập của dân Việt Nam.

Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng Minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!

Vì những lẽ trên, chúng tôi, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trịnh trọng tuyên bố với thế giới rằng:

Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy.

Kí tên:

Hồ Chí Minh - Chủ tịch

*Trần Huy Liệu, Võ Nguyên Giáp, Chu Văn Tấn,
Đương Đức Hiền, Nguyễn Văn Tố, Nguyễn Mạnh Hà,
Cù Huy Cận, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Văn Xuân,
Vũ Trọng Khánh, Phạm Văn Đồng, Đào Trọng Kim,
Vũ Đình Hòe, Lê Văn Hiến.*

Tân Trào - Ngọn sóng mới

Bước sang năm 1945, thế giới có nhiều diễn biến bất ngờ. Ngày 8 tháng 2 năm 1945, Tổng thống Pháp Charles de Gaulle ra tuyên bố khẳng định quyết tâm giải phóng Đông Dương và bảo vệ những quyền lợi của người Pháp thực dân ở đây. Trước đó, đầu năm 1944, Ủy ban hành động giải phóng Đông Dương đã được thành lập tại Paris.

Một tháng sau đó, tình hình Đông Dương nói chung và Việt Nam nói riêng biến chuyển mau lẹ. Tối ngày 9 tháng 3 năm 1945, quân đội phát xít Nhật nổ súng đồng loạt, làm cuộc đảo chính, lật đổ chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương. Quân Pháp đầu hàng nhanh chóng. Từ đây, phát xít Nhật độc chiếm Đông Dương.

Đúng thời gian đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đang họp Hội nghị mở rộng tại làng Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh). Trước tình thế mới, Hội nghị làm việc khẩn trương, và ngày 12 tháng 3 năm 1945, Tổng Bí thư Trường Chinh thay mặt Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta.*" Sau khi nhận được thông điệp của bản Chỉ thị, một cao trào đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị và khởi nghĩa từng phần phát triển khắp Việt Nam. Việt Minh ở Hưng Yên tổ chức đánh chiếm đồn Bàn. Việt Minh ở làng Trung Mầu (Gia Lâm, Hà Nội) phát động giành chính quyền tại địa phương. Tháng 7 năm 1945, tỉnh lỵ Quảng Yên đã về tay Đệ tứ Chiến khu Đông Triều (Quảng Ninh). Chính quyền các huyện Yên Thế (Bắc Giang), Ba Tơ (Quảng Ngãi)... lần lượt được Việt Minh nắm giữ.

Trước tình hình mới, từ đầu tháng 5 năm 1945, Hồ Chí Minh cho chuyển "đại bản doanh" từ Pác Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang). Tân Trào là nơi có phong trào

quần chúng mạnh mẽ, đã thiết lập được chính quyền cách mạng, lại thuận tiện liên lạc miền ngược, miền xuôi và với nước ngoài.

Ngày 6 tháng 8 năm 1945, Mỹ ném quả bom nguyên tử đầu tiên xuống Hiroshima (Nhật Bản), ba ngày sau, ngày 9 tháng 8 năm 1945, quả bom nguyên tử thứ hai được Mỹ ném xuống Nagasaki (Nhật Bản). Nghe thông tin qua đài, nhận thấy thời cơ giành độc lập cho đất nước, chính quyền về tay nhân dân đã chín muồi, Hồ Chí Minh lệnh viết nhiều thư hỏa tốc, chuyển cho các tổ giao thông đặc biệt đi các hướng để thúc giục đại biểu các địa phương nhanh chóng về Tân Trào họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội đại biểu quốc dân, chuẩn bị tổng khởi nghĩa. Hội nghị toàn quốc của Đảng diễn ra trong các ngày 13, 14 và 15 tháng 8 năm 1945. Tham dự Hội nghị có đại biểu các Đảng bộ trong nước và một số đại biểu hoạt động ở nước ngoài.

*

Ngôi làng Kim Long giữa rừng già huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang từ khi cách mạng về đã được đặt tên là Tân Trào - *ngọn sóng mới* của cách mạng. Nơi đây trở thành *Thủ đô gió ngàn* của 6 tỉnh Khu Giải phóng (Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn - Hà Giang - Tuyên Quang - Thái Nguyên) mới được thành lập ít lâu. Từ đầu nguồn Pác Bó, giữa tháng 5 năm 1945, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã băng rừng, vượt suối, về với Tân Trào, chọn vùng đất này làm đại bản doanh chỉ đạo các lực lượng cách mạng trên đà tiến tới Tổng khởi nghĩa khi thời cơ nghìn năm có một đang đến gần. Tân Trào trở thành vùng thánh địa với tên gọi giản dị: *Chiến khu*.

Hai tiếng “chiến khu” là nơi mơ ước của những người hoạt động cách mạng lúc bấy giờ. Vượt sông Cầu đi vào đất Thái Nguyên là sang Chiến khu 1, nơi đầu não của Cách mạng. Chỗ ranh giới này phải qua một cuộc kiểm soát giấy tờ chặt chẽ. Phải có chữ kí của ông Lê Thanh Nghị⁽¹⁾ mới được phép đi vào

(1) Lê Thanh Nghị (1911 - 1989): Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư kí Hội đồng Nhà nước.